Thứ Tư, Ngày 6 Tháng 8 Năm 2025

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

VN-Index lập đỉnh mới

▶ Thị trường tiếp tục tăng điểm trong phiên giao dịch ngày thứ Tư với mức đỉnh cao mới được thiết lập là 1,573 điểm, đóng cửa tại mức giá cao nhất phiên. Theo đó, sắc xanh bao phủ khá rộng, tuy thiếu sự lan tỏa của dòng tiền khi thanh khoản sụt giảm. Tuy có giao dịch bán mạnh tại FPT, tổng quan lại thì khối ngoại vẫn mua ròng, là một tín hiệu tích cực trong phiên hôm nay.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 26.56 điểm (+1.72%), đạt 1,547.15 điểm; HNX-Index tăng 2.52 điểm (+0.95%), đạt 268.66 điểm. Thanh khoản toàn thị trường chỉ đạt 42 nghìn tỷ đồng cho thấy sự dè dặt của phe mua tại vùng giá cao. Khối ngoại mua ròng 528 tỷ đồng, trong đó các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất là STB, MWG và VIX. Ở chiều ngược lại, FPT, KDH và VCI bị bán ròng mạnh, riêng giao dịch bán ròng của FPT đã chiếm 775 tỷ.

▶ TCB (+3.24%), VCB (+1.30%), VHM (+1.56%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất giúp thị trường tăng điểm. Ở chiều ngược lại, VRE (-2.75%), FPT (-0.85%), HVN (-0.45%) là ba mã gây cản trở nhiều nhất cho đà tăng của thị trường.

▶ Dịch vụ viễn thông, Dịch vụ tài chính và Năng lượng là các nhóm ngành ảnh hưởng tích cực nhất đến chỉ số trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu tương ứng là VGI, SSI, BSR.

▶ **Góc nhìn kỹ thuật:** VN-Index quay trở lại sắc xanh và kết phiên vượt đỉnh cũ. Tuy vậy, thanh khoản trong phiên đang ở mức thấp trong bối cảnh chỉ số ở quanh vùng kháng cự quan trọng. Trong ngày thứ 5, cổ phiếu T+ được giao dịch mạnh ở phiên đầu tuần sẽ về tài khoản và sẽ là phép thử cho thị trường ở phiên chiều. Nếu VN-Index tăng với biên độ lớn kèm sự đồng thuận gia tăng của giá trị giao dịch, chỉ số kỳ vọng sẽ tiến về vùng 1,600 - 1,700. Nếu dòng tiền không ủng hộ (thanh khoản duy trì mức thấp hoặc thanh khoản cao nhưng không thể bứt phá tăng tốc) và thị trường xuất hiện lực bán mạnh quanh đỉnh cũ, VN-Index kỳ vọng sẽ điều chỉnh về quanh 1,450 điểm để kiểm định lại.

- Ở trường hợp tích cực: Thị trường nhiều khả năng sẽ gặp điều chỉnh trước khi tiếp tục tăng điểm để hướng tới 1,600 - 1,700 điểm. Các đợt điều chỉnh về quanh 1,400 - 1,450 điểm sẽ là cơ hội tốt để nhà đầu tư gia tăng vị thế.
- Ở trường hợp tiêu cực: Lực bán áp đảo khiến VN-Index đánh mất EMA20 và EMA50 điểm kèm theo đó là thông tin bất lợi về kinh tế có thể đưa VN-Index quay về trạng thái sideway trong biên độ rộng.

Chiến lược: Nhà đầu tư hạn chế giải ngân ở phiên phục hồi với thanh khoản thấp và cần chờ đợi xác nhận xu hướng tăng rõ ràng hơn. Ở những phiên điều chỉnh kỹ thuật về quanh 1,400 - 1,450 điểm, nhà đầu tư có thể cân nhắc giải ngân từng phần ở những cổ phiếu có kết quả kinh doanh tốt và hưởng lợi từ kỳ vọng nâng hạng thị trường. Trong trường hợp, dòng tiền tổ chức không xuất hiện trở lại ở vùng 1,400 - 1,450 điểm, nhà đầu tư có thể giảm tỷ trọng cổ phiếu để quản trị rủi ro.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,574	1.7	13.5	30.0	14.9	1.9	6,679,487
VN30 Index	1,723	1.9	15.8	37.6	14.5	2.1	4,618,643
VN Midcap	2,392	1.9	17.4	32.7	17.8	1.8	1,214,658
VN Smallcap	1,590	0.9	8.5	14.7	18.5	1.1	295,343
HNX Index	269	1.0	15.5	18.6	30.5	1.5	343,963
UpCom	107	0.0	6.2	16.5	13.4	1.8	764,286

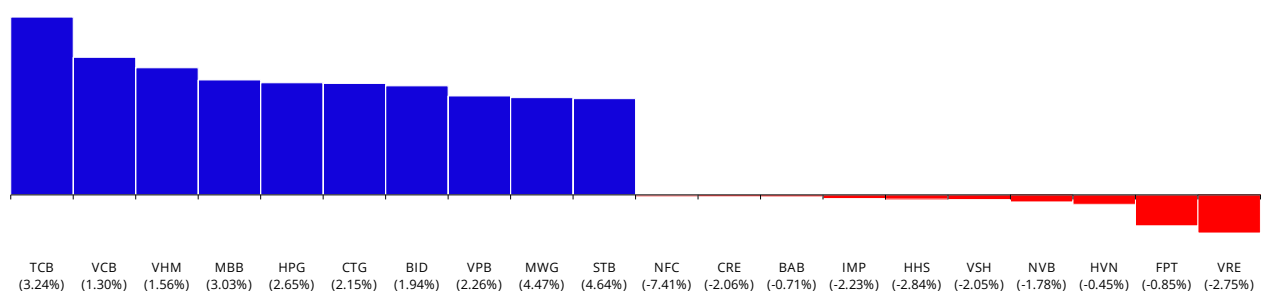
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	3.9	8.1	16.9	1.2	31.4	4.0	152,019
Bảo hiểm	2.4	-4.5	0.7	16.5	15.5	1.6	51,508
Bất động sản	0.9	23.3	92.3	91.9	26.8	2.1	1,315,076
CNTT	-0.7	-1.2	-19.2	0.5	22.8	4.8	196,109
Dầu khí	2.4	1.7	-3.2	-21.1	20.6	2.3	59,535
Dịch vụ tài chính	2.7	34.4	47.7	54.4	27.0	2.1	285,179
Tiện ích	1.2	4.5	3.7	-5.7	20.0	2.0	300,058
Du lịch và Giải trí	0.3	26.7	39.6	61.0	18.3	13.8	181,602
Hàng & DV CN	0.6	13.3	32.2	36.0	17.4	2.0	192,682
Hàng CN & Gia dụng	1.0	2.8	-10.8	-7.0	13.0	1.7	55,201
Hóa chất	2.1	5.0	0.2	-1.6	21.4	2.0	231,907
Ngân hàng	2.2	15.2	22.7	33.5	10.7	1.8	2,602,809
Ô tô và phụ tùng	-1.6	4.4	24.5	12.1	22.9	1.4	18,170
Tài nguyên Cơ bản	2.4	15.3	16.0	18.8	19.0	1.6	257,143
Th.phẩm & Đồ uống	1.6	5.3	4.8	2.4	21.0	2.6	455,134
Truyền thông	-1.1	19.1	14.7	104.8	21.9	1.7	3,374
Xây dựng và Vật liệu	1.5	10.7	20.5	33.6	19.7	1.6	153,772
Y tế	0.0	1.1	-2.4	3.5	18.3	2.2	39,512

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	99	-0.1	-1.2	1.5	-0.6	-9.1	-4.2
USD/JPY	148	0.0	-1.2	1.1	3.7	-6.1	2.3
USD/CNY	7	0.0	-0.2	0.1	-0.5	-1.6	0.4
KRW/USD	1,389	0.2	-0.1	0.8	-0.9	-5.7	0.8
EUR/USD	1	-0.2	-1.7	0.9	-2.0	-10.8	-5.8
USD/VND	26,234	0.0	0.1	0.3	1.0	2.9	4.4
Dầu Thô	66	1.7	-5.3	-1.0	12.2	-7.6	-9.4
Xăng	237	13.3	4.5	11.9	14.8	18.4	1.9
Khí đốt	3	-1.7	-2.8	-13.2	-14.5	-18.5	47.3
Than	115	-0.1	-0.6	4.4	16.5	-8.3	-20.1
Vàng	3,361	-0.6	2.6	0.7	-2.1	28.1	40.6
Thép cuộn	3,482	0.6	-1.4	7.5	5.5	0.3	0.6

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Nhi Nguyen
☎ (84-28) 6299 - 8000
✉ nhi.ntt@shinhan.com

[Analyst]
Ngoc Le
☎ (84-28) 6299 - 8017
✉ ngoc.lh@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1. HAX – Ô tô và phụ tùng: Haxaco đóng cửa đại lý Mercedes-Benz tại Kim Giang, Hà Nội, lần đầu tiên trong 20 năm, do lợi nhuận quý II/2025 giảm 53% và doanh số xe tụt sâu.

2. VSC – Cảng biển: Viconship đầu tư thêm 700 tỷ đồng vào chứng khoán quý II/2025, nâng tổng danh mục lên 1,400 tỷ đồng, chiếm 16.2% tổng tài sản..

3. SSI – Chứng khoán: SSI đầu tư bất động sản tại Mỹ trị giá 13.83 triệu USD, đến 30/6/2025 giá trị còn lại 292.8 tỷ đồng, tăng 92 tỷ đồng so với cuối 2024.

4. HVN – Hàng không: Vietnam Airlines tăng lương và phúc lợi cho toàn bộ nhân viên từ 1/7 sau khi đạt lợi nhuận trước thuế 6,682 tỷ đồng nửa đầu năm 2025.

5. VCG – Xây dựng: Vinaconex vừa báo cáo đã bán ra thành công 107.1 triệu cổ phiếu VCR, qua đó thoái vốn thành công tại Vinaconex ITC- chủ đầu tư dự án Cát Bà Amatina.

6. TCBS – Chứng khoán: Dragon Capital đã ký thỏa thuận trở thành cổ đông quỹ nước ngoài đầu tiên của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương (TCBS), đánh dấu cột mốc quan trọng trước thềm IPO của công ty.

7. SJS – Bất động sản: Ngày 31/7/2025, SJ Group đã phát hành hơn 182.6 triệu cổ phiếu để trả cổ tức và thưởng cho 2,302 cổ đông, nâng tổng số cổ phiếu đang lưu hành lên gần 297.5 triệu cổ phiếu.

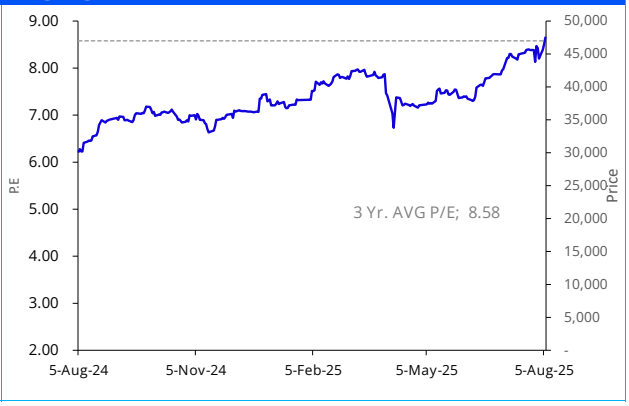
8. TCB – Ngân hàng: Việt Nam khởi động cuộc thi "A.I Thực chiến" trên toàn quốc nhằm tìm kiếm nhân tài trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, dưới sự bảo trợ của Bộ Công an và Techcombank. Cuộc thi này là một phần trong chiến lược thúc đẩy tăng trưởng kinh tế - xã hội.

9. DGW – Bán lẻ: Digiworld vừa bị HoSE nhắc nhở do chậm công bố thông tin Nghị quyết HĐQT thông qua giao dịch thoái vốn tại công ty con và với các bên liên quan.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - CTG

CTG – Ngân hàng: VietinBank đóng cửa 66 phòng giao dịch trong 6 tháng đầu năm 2025, chuyển đổi số mạnh mẽ và đạt lợi nhuận trước thuế quý II cao nhất ngành với 12,097 tỷ đồng.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	8/5/2025	8/6/2025	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Hóa chất	42.2	1,811	2,055	1,445	
2	Bán lẻ	41.5	1,558	1,773	1,253	
3	Công nghệ Thông tin	18.3	1,378	1,308	1,106	
4	Dầu khí	15.3	1,402	1,241	1,076	
5	Thực phẩm và đồ uống	-4.3	4,656	2,510	2,623	
6	Tài nguyên Cơ bản	-5.3	7,268	3,191	3,368	
7	Hàng cá nhân & Gia dụng	-11.0	288	197	222	
8	Y tế	-11.2	54	47	53	
9	Dịch vụ tài chính	-15.0	12,156	6,547	7,702	
10	Truyền thông	-23.4	260	93	121	
11	Ngân hàng	-24.0	22,200	9,187	12,089	
12	Bảo hiểm	-24.3	104	52	69	
13	Du lịch và Giải trí	-25.0	620	336	448	
14	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-26.7	779	376	514	
15	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-30.3	4,815	2,116	3,033	
16	Xây dựng và Vật liệu	-30.5	4,005	1,830	2,634	
17	Bất động sản	-31.1	9,637	4,259	6,186	

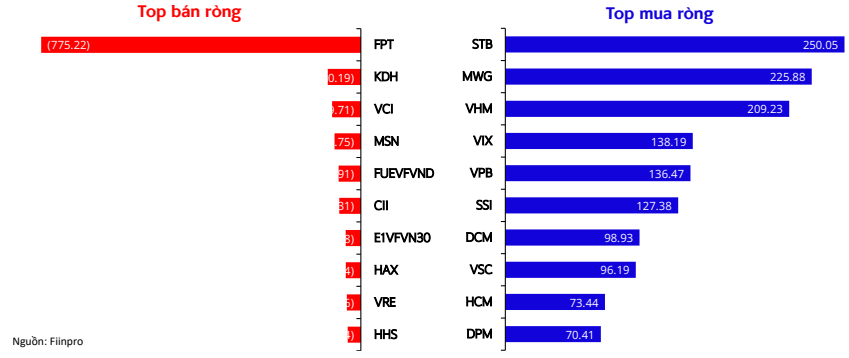
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
TCB	Techcombank	Ngân hàng	38,200	3.2	10.7	55.0	332	1,158.2	
SHB	SHB	Ngân hàng	18,750	2.2	16.5	110.7	80	1,723.6	
HCM	Chứng khoán HSC	Dịch vụ tài chính	27,800	4.7	8.6	22.4	143	622.1	
NVL	Novaland	Bất động sản	18,200	1.1	9.6	77.6	222	496.1	
HDB	HDBank	Ngân hàng	28,250	1.3	6.0	10.8	132	433.9	
ACB	ACB	Ngân hàng	24,200	3.2	5.2	12.3	147	391.2	
DBC	Tập đoàn DABACO	Thực phẩm và đồ uống	34,350	1.5	0.6	23.8	104	371.3	
VIC	VinGroup	Bất động sản	118,500	0.9	8.2	192.2	26	495.7	
VIB	VIBBank	Ngân hàng	19,500	1.0	0.8	17.3	75	216.5	
PDR	BĐS Phát Đạt	Bất động sản	19,500	2.6	1.5	1.7	40	213.3	
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	46,500	3.3	5.0	64.2	198	90.5	
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	36,100	2.3	5.6	24.0	32	146.8	
HVN	Vietnam Airlines	Du lịch và Giải trí	32,850	-0.5	-0.8	45.5	(35)	31.9	
VRE	Vincom Retail	Bất động sản	30,100	-2.7	7.1	75.5	(19)	145.8	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	97,500	1.6	6.6	143.8	(18)	527.2	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	46,500.0	3.3	5.0	61.7	4.3	50.90	
HVN	Vietnam Airlines	Du lịch và Giải trí	32,850.0	-0.5	-0.8	45.5	4.9	29.95	
HVH	Đầu tư và Công nghệ HVC	Xây dựng và Vật liệu	13,600.0	-0.4	1.5	49.6	8.4	10.20	
TTA	XD và PT Trường Thành	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	11,650.0	-1.3	0.4	-6.8	1.0	12.90	
TLD	ĐT XD và PT Đô thị Thăng Long	Bất động sản	7,420.0	0.3	-2.2	25.1	-0.9	6.16	
PDR	BĐS Phát Đạt	Bất động sản	19,500.0	2.6	1.5	1.7	-1.9	20.00	
VIB	VIBBank	Ngân hàng	19,500.0	1.0	0.8	12.8	-2.1	19.95	
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	36,100.0	2.3	5.6	15.5	-2.8	34.15	
DBD	Dược - TB Y tế Bình Định	Y tế	55,200.0	0.7	-0.5	-4.2	-3.3	55.80	
IMP	IMEXPHARM	Y tế	52,600.0	-2.2	4.2	11.9	-4.4	48.00	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
8/6/2025	5,266.3	4,738.4	527.9
8/5/2025	7,068.0	9,407.3	-2,339.3
8/4/2025	2,704.4	12,821.8	-10,117.5
8/1/2025	3,465.5	5,770.4	-2,304.8
7/31/2025	3,343.1	5,273.2	-1,930.1
7/30/2025	5,513.4	4,015.3	1,498.1
7/29/2025	5,636.2	6,600.6	-964.3
7/28/2025	3,585.8	4,634.3	-1,048.5
7/25/2025	3,598.9	3,662.3	-63.4
7/24/2025	5,021.4	5,229.7	-208.3
7/23/2025	3,585.1	3,339.3	245.8
7/22/2025	3,772.1	5,523.4	-1,751.3
7/21/2025	4,260.5	4,085.0	175.4
7/18/2025	3,166.9	3,263.7	-96.8
7/17/2025	3,675.0	3,829.3	-154.3
7/16/2025	6,202.8	5,966.4	236.4

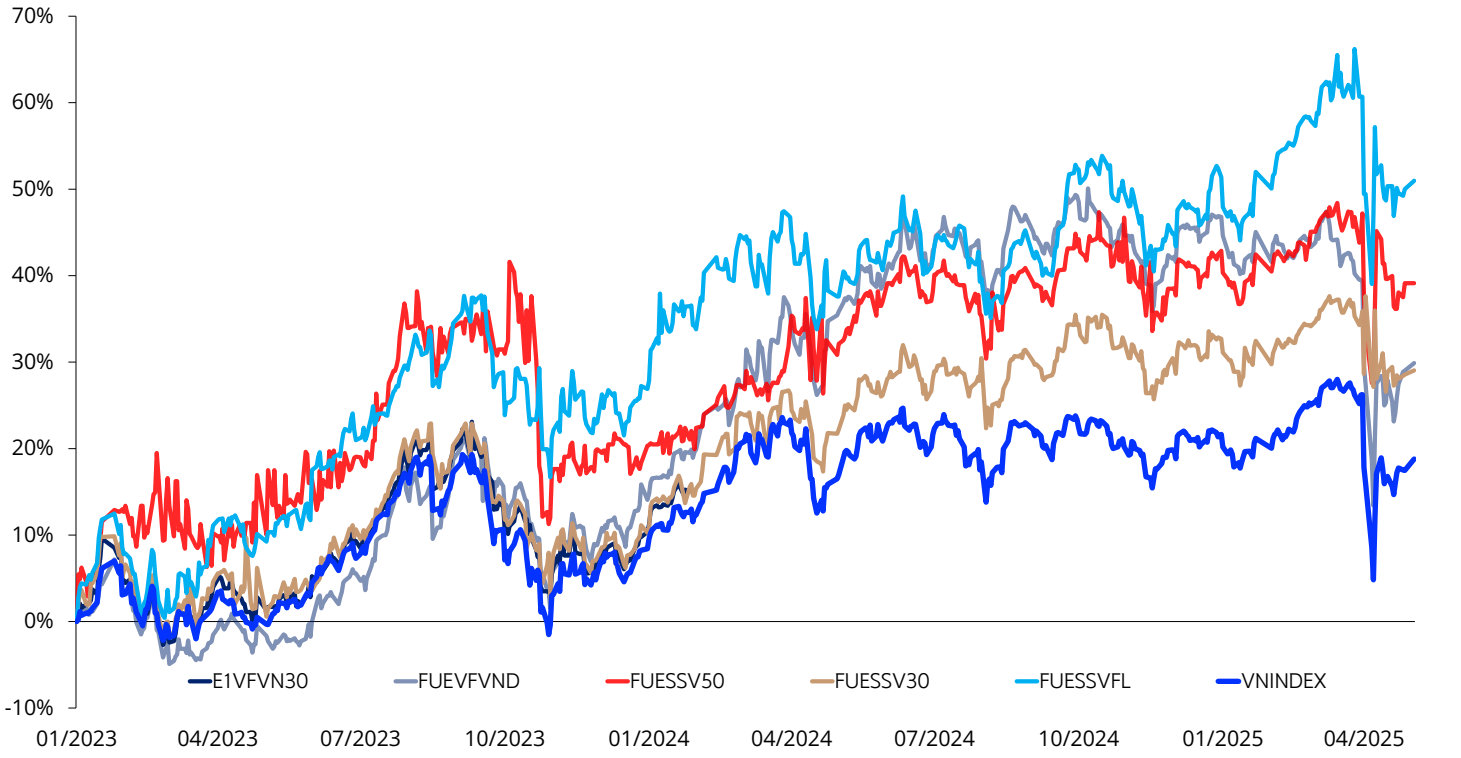
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	30,120	1.1%	16.5%	28.3%	1,743,600	52.2	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	25,700	0.0%	20.7%	27.9%	39,800	1.0	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	30,130	3.2%	20.8%	36.3%	47,900	1.4	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	36,450	0.9%	7.6%	8.7%	1,868,800	68.4	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	22,900	2.0%	20.1%	27.8%	117,700	2.7	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	21,800	-0.1%	20.0%	30.5%	72,800	1.5	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	20,870	3.1%	16.9%	28.2%	1,800	0.0	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	11,000	4.8%	19.6%	29.4%	500	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	11,670	3.5%	16.7%	30.1%	55,200	0.6	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	14,820	-0.9%	19.5%	23.5%	21,100	0.3	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	17,300	3.0%	19.2%	32.1%	700	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	15,620	3.5%	9.0%	10.3%	1,100	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	13,000	0.0%	11.7%	10.0%	9,000	0.1	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	13,730	n.a	9.4%	9.2%	600	0.0	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	0.0%	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	10,750	0.0%	4.9%	12.0%	0	n.a	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	244.7	(288,132)	(623,610)	36.9	17.2	1.0	1.78	2.0	13.1	49.6
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	5.1	(12,099)	(18,390)	37.8	25.0	0.8	1.81	1.6	12.2	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	18.3	(675)	(69,351)	50.7	21.4	1.0	2.34	1.5	9.3	81.3
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	521.8	1,256,781	1,278,494	15.5	19.8	1.0	2.07	1.9	12.3	81.5
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	-	-	34.8	17.1	0.9	2.04	1.6	11.6	46.8
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	6.9	(4,098)	(7,682)	39.0	20.5	0.8	1.68	2.1	13.8	68.1
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	37.7	(4,094)	(6,172)	38.6	19.0	1.0	1.67	2.0	13.9	74.6
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	-	-	31.6	54.7	0.9	2.01	1.6	11.6	49.3
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	86.6	(71,587)	(121,533)	39.3	21.4	0.9	1.88	1.7	10.6	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	16.0	(2,653)	3,571	31.0	23.4	0.9	1.49	1.5	15.4	39.9
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	12.6	(36,502)	(41,722)	45.3	22.9	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	13.4	(7,590)	7,300	17.7	22.9	1.0	1.91	1.9	12.4	84.0
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	7.0	29.0	0.2	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	4.1	n.a	n.a	17.4	24.9	1.0	2.09	1.8	11.6	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	0.7	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Shinhan Securities

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities